

Số: 07 /TB-TTr

Ninh Bình, ngày 01 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá.

Thanh tra tỉnh Ninh Bình, Địa chỉ: 33 Lê Đại Hành, phường Thanh Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trân trọng thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

I. Thông tin của tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá: Xe ô tô Toyota Altis, 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 35A-1549, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0000053 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 19/01/2006.

Giấy chứng nhận kiểm định số KD 7321865 do Công ty TNHH Đức Thành Ninh Bình - Chi nhánh trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình 35-04D cấp ngày 02/07/2021, có hiệu lực đến hết ngày 01/01/2022.

- Biển đăng ký: 35A-1549
- Số quản lý: 3501D-004452
- Loại phương tiện: Ô tô con
- Nhãn hiệu: TOYOTA
- Số loại: COROLLAALTISZZE122LG
- Số máy: 1ZZ4491363
- Số khung: ZZE1227507027
- Năm, nước sản xuất: 2005, Việt Nam
- Màu sơn: Đen
- Số chỗ ngồi: 05 chỗ ngồi
- Thông số kỹ thuật:
 - + Công thức bánh xe: 4x2

- + Vết bánh xe: 1480/1460 (mm)
- + Kích thước bao: 4530 x 1705 x 1500 (mm)
- + Chiều dài cơ sở: 2600 (mm)
- + Khối lượng bản thân: 1085 (kg)
- + Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1460/1460 (kg)
- + Loại nhiên liệu: Xăng
- + Thể tích làm việc của động cơ: 1794 (cm³)
- + Công suất lớn nhất/ tốc độ quay: 100(Kw)/ 6000vph
- + Số lượng lớp, cỡ lốp/trục: 1:2;195/60R15, 2:2;195/60R15

II. Giá khởi điểm: 147.400.000 đồng

(Một trăm bốn mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng)

(Mức giá trên chưa bao gồm thuế VAT)

III. Tiêu chí lựa chọn: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư Pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Thanh tra tỉnh Ninh Bình đưa ra tiêu chí lựa chọn như sau:

- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá
- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả
- Nhóm tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:
- Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá do Bộ Tư pháp công bố
- Nhóm tiêu chí khác:

(Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo)

IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng kí tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày 06/6/2022 đến ngày 08/6/2022.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Thanh tra tỉnh Ninh Bình - 33 Lê Đại Hành, phường Thanh Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Lưu ý:

- Hồ sơ của tổ chức đấu giá được niêm phong khi gửi cho Thanh tra tỉnh Ninh Bình.

- Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản Thanh tra tỉnh Ninh Bình sẽ ban hành Quyết định lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá Thanh tra tỉnh Ninh Bình sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn. Những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn, không hoàn lại hồ sơ với những đơn vị không được lựa chọn./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (<http://dgts.moj.gov.vn>);
- Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh Ninh Bình;
- LĐ Thanh tra tỉnh;
- Lưu VP, KT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Ký bởi: THANH TRA
Email: thanhtratinh@ninhbinh.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
Thời gian ký: 01/06/2022 14:50:43

Vũ Xuân Thu



BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số 07 /TB-TTr ngày 01/6 /2022 của Thanh tra tỉnh Ninh Bình)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)2	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá</i>	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản theo Nghị định 62/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật đấu giá tài sản và Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong	1,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<i>năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Tổ chức đấu giá có trụ sở tại tỉnh Ninh Bình	1,0
2	Nhiều nhất các hợp đồng đấu giá trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2021 đến nay	4,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>